TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN PHÙ MỸ** **TỈNH BÌNH ĐỊNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 21/2021/HS-ST
Ngày 24-3-2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÙ MỸ, TỈNH BÌNH ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Quốc Truyền;

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Lộc;

2. Ông Nguyễn Văn Hoà.

- Thư ký phiên tòa: Ông Đỗ Đức Chính là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phù Mỹ, tỉnh Bình Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Mỹ, tỉnh Bình Định tham gia phiên tòa: Ông Đinh Quốc Vương - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 3 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phù Mỹ, tỉnh Bình Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 23/2021/TLST-HS ngày 23 tháng 02 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 890/2021/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 3 năm 2021 đối với các bị cáo:

1. Phạm Khắc P, sinh năm: 1985; nơi sinh: Huyện PM, tỉnh BĐ; nơi cư trú: Thôn XB, xã MA, huyện PM, tỉnh BĐ; nghề nghiệp: Làm biển; trình độ văn hoá (học vấn): 5/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Đình T và bà Nguyễn Thị Đ; có vợ và 05 người con, lớn nhất sinh năm 2010, nhỏ nhất sinh năm 2018; tiền án: Bị Toà án nhân dân huyện Phù Mỹ tuyên phạt 12 (mười hai) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24 (hai mươi bốn) tháng về tội buôn bán hàng cấm theo Bản án hình sự sơ thẩm số 16/2019/HS-ST ngày 27/6/2019 của Toà án nhân dân huyện Phù Mỹ, chưa được xoá án tích; tiền sự: Không; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 07-01-2021 đến ngày 02-02-2021 được thay thế bằng biện pháp Bảo lĩnh; bị cáo hiện đang tại ngoại có mặt.

2. Huỳnh Tấn Đ, sinh năm: 1989; nơi sinh: Huyện PM, tỉnh BĐ; nơi cư trú: Thôn XB, xã MA, huyện PM, tỉnh BĐ; nghề nghiệp: Làm biển; trình độ văn hoá (học vấn): 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Huỳnh Văn X và bà Nguyễn Thị Cẩm L; có vợ và 02 người con, lớn nhất sinh năm 2012, nhỏ nhất sinh năm 2017; tiền án: Bị

Toà án nhân dân tỉnh Bình Định tuyên phạt 03 (ba) năm tù về tội cố ý gây thương tích theo bản án số 09/2013/HS-PT ngày 23/01/2013 của Toà án nhân dân tỉnh Bình Định, chưa được xoá án tích; tiền sự: Không; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 07-01-2021 đến ngày 02-02-2021 được thay thế bằng biện pháp Bảo lĩnh; bị cáo hiện đang tại ngoại có mặt.

3. Trần Hữu T, sinh năm: 1998; nơi sinh: Huyện PM, tỉnh BĐ; nơi cư trú: Thôn 4, xã MT, huyện PM, tỉnh BĐ; nghề nghiệp: Làm biển; trình độ văn hoá (học vấn): 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn T và bà Tống Thị D; vợ, con: Không; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 07-01-2021 đến ngày 02-02-2021 được thay thế bằng biện pháp Bảo lĩnh; bị cáo hiện đang tại ngoại có mặt.

4. Nguyễn Ngọc T, sinh năm: 1985; nơi sinh: Huyện PM, tỉnh BĐ; nơi cư trú: Thôn VP, xã ML, huyện PM, tỉnh BĐ; nghề nghiệp: Nông; trình độ văn hoá (học vấn): 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn D và bà Huỳnh Thị Q; có vợ và 02 người con, lớn nhất sinh năm 2006 nhỏ nhất sinh năm 2011; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giữ từ ngày 07-01-2021 đến ngày 16-01-2021 được thay thế bằng Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú; bị cáo hiện đang tại ngoại có mặt.

5. Bùi Xuân T, sinh năm: 1990; nơi sinh: Huyện PM, tỉnh BĐ; nơi cư trú: Thôn TL, xã ML, huyện PM, tỉnh BĐ; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ văn hoá (học vấn): 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Bùi Xuân P và bà Huỳnh Thị L; có vợ và 01 người con sinh năm 2017; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giữ từ ngày 07-01-2021 đến ngày 16-01-2021 được thay thế bằng Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú; bị cáo hiện đang tại ngoại có mặt.

6. Trần Tấn Đ, sinh năm: 1988; nơi sinh: Huyện PM, tỉnh BĐ; nơi cư trú: Thôn XTN, xã MA, huyện PM, tỉnh BĐ; nghề nghiệp: Làm biển; trình độ văn hoá (học vấn): 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Đình T và bà Hồ Thị M; có vợ và 03 người con, lớn nhất sinh năm 2010, nhỏ nhất sinh năm 2021; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giữ từ ngày 07-01-2021 đến ngày 16-01-2021 được thay thế bằng Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú; bị cáo hiện đang tại ngoại có mặt.

7. Nguyễn Văn T, sinh năm: 1968; nơi sinh: Huyện PM, tỉnh BĐ; nơi cư trú: Thôn VT, xã MP, huyện PM, tỉnh BĐ; nghề nghiệp: Nông; trình độ văn hoá (học vấn): 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn D và bà Đặng Thị T (chết); có vợ và 04 người con, lớn nhất sinh năm 1997, nhỏ nhất sinh năm 2004; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giữ từ ngày 07-01-2021 đến ngày 16-01-2021 được thay thế bằng Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú; bị cáo hiện đang tại ngoại có mặt.

- *Người làm chứng:*

1. Anh Phạm Tấn L, sinh năm 1992; nơi cư trú: Thôn XTN, xã MA, huyện PM, tỉnh BĐ, vắng mặt.

2. Anh Đặng Văn T, sinh năm 1991; nơi cư trú: Thôn 10, xã MT, huyện PM, tỉnh BĐ, vắng mặt.

3. Anh Võ Duy A, sinh năm 1998; nơi cư trú: Thôn 10, xã MT, huyện PM, tỉnh BĐ, vắng mặt.

4. Anh Võ Văn D, sinh năm 1996; nơi cư trú: Thôn 9, xã MT, huyện PM, tỉnh BĐ, vắng mặt.

5. Anh Nguyễn Văn P, sinh năm 1999; nơi cư trú: Thôn 9, xã MT, huyện PM, tỉnh BĐ, vắng mặt.

6. Anh Võ Văn Đ, sinh năm 1999; nơi cư trú: Thôn 9, xã MT, huyện PM, tỉnh BĐ, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Phạm Khắc P cùng với Huỳnh Tấn Đ, Trần Hữu T bàn bạc, thống nhất với nhau mỗi người góp số tiền 4.000.000 đồng để đánh bạc thắng thua bằng tiền dưới hình thức "bầu, cua, tôm, cá, gà, nai". P là người trực tiếp cầm cái xóc và chung tiền thắng, thua cho các con bạc tham gia chơi; Đ là người trực tiếp đi mua các dụng cụ để sử dụng đánh bạc, tìm kiếm địa điểm để đánh bạc và cùng với T đứng ra trông coi. Khoảng 18 giờ 30 phút ngày 07/01/2021, Phạm Khắc P cùng với Huỳnh Tấn Đ, Nguyễn Ngọc T, Bùi Xuân T ngồi nhậu tại quán AK ở thôn XB, xã MA, huyện PM. Tại đây, P, Đ rủ T và T đi đánh bạc dưới hình thức "bầu, cua, tôm, cá, gà, nai" thì Tùng và Tạn đồng ý. Do trước đó P và Đ biết nhà của bà Đặng Thị N, sinh năm 1937 (hiện đang cư trú ở thành phố QN) tại thôn XTN, xã MA, huyện PM bỏ hoang, không có ai ở nên P và Đ nói đi xuống đó chơi thì cả nhóm đồng ý. P đi trước, lấy dụng cụ ra để chuẩn bị chơi "bầu, cua, tôm, cá, gà, nai", P gọi điện thoại rủ Trần Tấn Đ đến đánh bạc cùng thì Đ đồng ý. Khoảng 19 giờ 30 phút cùng ngày thì có Đ cùng với T, T đi xuống và P cầm cái bắt đầu chơi bầu cua. Sau đó, có T cùng với Đ cũng đến sòng bạc. Nguyễn Văn T đang ở XTN, biết nhóm của P đang mở sòng bầu cua cũng đến tham gia. Quá trình đánh bạc, mỗi ván trên sòng đặt cược số tiền từ 300.000 đồng đến 500.000 đồng, Phạm Khắc P khi đến sòng bạc mang theo số tiền 15.000.000 đồng (trong đó, 12.000.000 đồng là tiền góp làm sòng với Huỳnh Tấn Đ, Trần Hữu T; 3.000.000 đồng còn lại là tiền của P mang theo để sử dụng đánh bạc); Bùi Xuân T mang theo số tiền 2.500.000 đồng; Nguyễn Ngọc T mang theo số tiền 3.600.000 đồng, T và T thống nhất chơi chung 1 cọc, ai chơi trước thì người đó bỏ tiền ra, số tiền cá cược thắng thua sau khi đánh xong chia đều cho cả hai. Khi đến sòng bạc thì

T là người đánh trước, đánh nhiều lượt, mỗi lượt đánh cược số tiền từ 100.000 đồng - 200.000 đồng, thua cược với số tiền 1.400.000 đồng. Sau đó, T mượn P số tiền 5.000.000 đồng để tiếp tục đánh nhiều lượt nữa, thua với số tiền 3.600.000 đồng nên T không chơi nữa và đưa cho T số tiền 1.400.000 đồng còn lại cho T chơi, T chơi nhiều lượt, mỗi lượt đánh số tiền cá cược 200.000 đồng, T chơi thắng số tiền 5.000.000 đồng nên trả lại cho P số tiền mà T đã mượn trước đó; Trần Tấn Đ mang theo số tiền 5.000.000 đồng, đánh 08 lượt, mỗi lượt đánh cược số tiền từ 50.000 đồng - 100.000 đồng, thắng cược với số tiền 1.000.000 đồng; Nguyễn Văn T mang số tiền 440.000 đồng, đánh 02 lượt, mỗi lượt đánh cược số tiền từ 40.000 đồng - 50.000 đồng, T thua cược với số tiền 90.000 đồng. Đến khoảng 22 giờ 00 phút cùng ngày khi các đối tượng đang đánh bạc thì bị Công an huyện Phù Mỹ bắt quả tang, thu giữ vật chứng.

Vật chứng thu giữ:

- Tiền thu giữ tại chiếu bạc là 150.000 đồng; tiền thu giữ trên người các con bạc sử dụng đánh bạc là 27.455.000 đồng (trong đó thu của Phạm Khắc P 15.000.000 đồng, thu của Trần Tấn Đ 6.000.000 đồng, thu của Nguyễn Ngọc T 5.005.000 đồng, thu của Bùi Xuân T 1.100.000 đồng, thu của Nguyễn Văn T 350.000 đồng).

- 01 (một) tấm bạc nilon nhựa hình chữ nhật có kích thước (0,67 x 1,06)m, có in các hình quả bầu - con cua - con tôm - con cá - con gà - con nai; 03 hột giấy hình lập phương trên mỗi mặt có in hình lần lượt "bầu, cua, tôm, cá, gà, nai"; 01 đĩa nhôm có đường kính 21,5cm, 01 tô nhôm có đường kính 18cm.

Tại bản cáo trạng số: 12/CT-VKS ngày 19/02/2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Mỹ, tỉnh Bình Định truy tố các bị cáo Phạm Khắc P, Huỳnh Tấn Đ, Trần Hữu T, Nguyễn Ngọc T, Bùi Xuân T, Trần Tấn Đ, Nguyễn Văn T về tội: "Đánh bạc" theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Mỹ, tỉnh Bình Định giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử:

1. Áp dụng khoản 1, khoản 3 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015; xử phạt Phạm Khắc P từ 09 (chín) đến 12 (mười hai) tháng tù. Tổng hợp 12 tháng của bản án trước.

Phạt bổ sung: Từ 15.000.000 đồng đến 20.000.000 đồng.

2. Áp dụng khoản 1, khoản 3 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015; xử phạt Huỳnh Tấn Đ từ 06 (sáu) đến 09 (chín) tháng tù.

Phạt bổ sung: Từ 15.000.000 đồng đến 20.000.000 đồng.

3. Áp dụng khoản 1, khoản 3 Điều 321; các điểm i, s khoản 1 Điều 51;

Điều 36 Bộ luật Hình sự năm 2015; xử phạt Trần Hữu T từ 09 (chín) đến 12 (mười hai) tháng cải tạo không giam giữ.

Phạt bổ sung: Từ 10.000.000 đồng đến 15.000.000 đồng.

4. Áp dụng khoản 1 Điều 321; các điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015; xử phạt Trần Tấn Đ từ 15.000.000 đồng đến 20.000.000 đồng.

5. Áp dụng khoản 1 Điều 321; các điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015; xử phạt Nguyễn Ngọc T từ 15.000.000 đồng đến 20.000.000 đồng.

6. Áp dụng khoản 1 Điều 321; các điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015; xử phạt Bùi Xuân T từ 15.000.000 đồng đến 20.000.000 đồng.

7. Áp dụng khoản 1 Điều 321; các điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015; xử phạt Nguyễn Văn T từ 15.000.000 đồng đến 20.000.000 đồng.

- Về xử lý vật chứng và các biện pháp tư pháp khác: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015; khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

+ Tịch thu tiêu huỷ: 01 (một) tấm bạc nilon nhựa hình chữ nhật có kích thước (0,67 x 1,06)m, có in các hình quả bầu - con cua - con tôm - con cá - con gà - con nai; 03 hột giấy hình lập phương trên mỗi mặt có in hình lần lượt "bầu cua tôm cá gà nai"; 01 đĩa nhôm có đường kính 21,5cm, 01 tô nhôm có đường kính 18cm.

+ Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước: 150.000 đồng tiền thu trên chiếu bạc và 27.455.000 đồng tiền thu giữ trên người các con bạc sử dụng đánh bạc.

Tại phiên tòa các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội nêu trên; không có ý kiến tranh luận với Kiểm sát viên và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử: Xét thấy Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng và đầy đủ trình tự thủ tục tố tụng theo quy định của pháp luật. Các hành vi, quyết định tố tụng đều hợp pháp, đảm bảo việc điều tra, truy tố vụ án đúng quy định.

[2] Về hành vi phạm tội của các bị cáo: Đối chiếu lời khai của các bị cáo

tại phiên tòa cùng các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án với bản Cáo trạng của Viện kiểm sát đều hoàn toàn phù hợp. Hội đồng xét xử sơ thẩm có đủ cơ sở kết luận:

Phạm Khắc P cùng với Huỳnh Tấn Đ, Trần Hữu T bàn bạc, thống nhất với nhau mỗi người góp số tiền 4.000.000 đồng để đánh bạc thắng thua bằng tiền dưới hình thức "bầu, cua, tôm, cá, gà, nai". P là người trực tiếp cầm cái xóc và chung tiền thắng, thua cho các con bạc tham gia chơi; Đ là người trực tiếp đi mua các dụng cụ để sử dụng đánh bạc, tìm kiếm địa điểm để đánh bạc và cùng với T đứng ra trông coi. Khoảng 18 giờ 30 phút ngày 07/01/2021, Phạm Khắc P cùng với Huỳnh Tấn Đ, Nguyễn Ngọc T, Bùi Xuân T ngồi nhậu tại quán AK ở thôn XB, xã MA, huyện PM. Tại đây P, Đ rủ T và T đi đánh bạc dưới hình thức "bầu, cua, tôm, cá, gà, nai" thì T và T đồng ý. Do trước đó P và Đ biết nhà của bà Đặng Thị N, sinh năm 1937, tại thôn XTN, xã MA, huyện PM bỏ hoang, không có ai ở nên P và Đ nói đi xuống đó chơi thì cả nhóm đồng ý. P đi trước, lấy dụng cụ ra để chuẩn bị chơi "bầu, cua, tôm, cá, gà, nai", P gọi điện thoại rủ Trần Tấn Đ đến đánh bạc cùng thì Đ đồng ý. Khoảng 19 giờ 30 phút cùng ngày thì có Đ cùng với T, T đi xuống và P cầm cái bắt đầu chơi bầu cua. Sau đó, có T cùng với Đ cũng đến sòng bạc. Nguyễn Văn T đang ở XTN, biết nhóm của P đang mở sòng bầu cua cũng đến tham gia. Quá trình đánh bạc, mỗi ván trên sòng đặt cược số tiền từ 300.000 đồng đến 500.000 đồng, Phạm Khắc P khi đến sòng bạc mang theo số tiền 15.000.000 đồng (trong đó, 12.000.000 đồng là tiền góp làm sòng với Huỳnh Tấn Đ, Trần Hữu T; 3.000.000 đồng còn lại là tiền của P mang theo để sử dụng đánh bạc); Bùi Xuân T mang theo số tiền 2.500.000 đồng; Nguyễn Ngọc T mang theo số tiền 3.600.000 đồng, T và T thống nhất chơi chung 1 cọc, ai chơi trước thì người đó bỏ tiền ra, số tiền cá cược thắng thua sau khi đánh xong chia đều cho cả hai. Khi đến sòng bạc thì T là người đánh trước, đánh nhiều lượt, mỗi lượt đánh cược số tiền từ 100.000 đồng - 200.000 đồng, thua cược với số tiền 1.400.000 đồng. Sau đó, T mượn P số tiền 5.000.000 đồng để tiếp tục đánh nhiều lượt nữa, thua với số tiền 3.600.000 đồng nên T không chơi nữa và đưa cho T số tiền 1.400.000 đồng còn lại cho T chơi, T chơi nhiều lượt, mỗi lượt đánh số tiền cá cược 200.000 đồng, T chơi thắng số tiền 5.000.000 đồng nên trả lại cho P số tiền mà T đã mượn trước đó; Trần Tấn Đ mang theo số tiền 5.000.000 đồng, đánh 08 lượt, mỗi lượt đánh cược số tiền từ 50.000 đồng - 100.000 đồng, thắng cược với số tiền 1.000.000 đồng; Nguyễn Văn T mang số tiền 440.000 đồng, đánh 02 lượt, mỗi lượt đánh cược số tiền từ 40.000 đồng - 50.000 đồng, T thua cược với số tiền 90.000 đồng. Đến khoảng 22 giờ 00 phút cùng ngày khi các đối tượng đang đánh bạc thì bị Công an huyện Phù Mỹ bắt quả tang, thu giữ vật chứng.

Hành vi nêu trên của các bị cáo Phạm Khắc P, Huỳnh Tấn Đ, Trần Hữu T, Nguyễn Ngọc T, Bùi Xuân T, Trần Tấn Đ, Nguyễn Văn T đã đủ yếu tố cấu thành tội "Đánh bạc". Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015. Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Mỹ, tỉnh Bình Định truy tố các bị cáo về tội "Đánh bạc" theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015 là có căn cứ và đúng quy định của pháp luật.

Các bị cáo Phạm Khắc P, Huỳnh Tấn Đ, Trần Hữu T, Nguyễn Ngọc T, Bùi Xuân T, Trần Tấn Đ, Nguyễn Văn T là công dân có đủ năng lực trách nhiệm hình sự; các bị cáo nhận thức được hành vi đánh bạc bị nhà nước nghiêm cấm, nhưng do ý thức chấp hành pháp luật kém, xem thường và bất chấp pháp luật, các bị cáo vẫn cố ý thực hiện nên các bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự tương xứng với các hành vi do các bị cáo gây ra.

Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Hành vi đó không những xâm phạm đến trật tự công cộng, mà còn gây nên một tệ nạn xã hội thường dẫn đến các hậu quả nghiêm trọng khác như trộm cắp, cướp…..

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Các bị cáo Phạm Khắc P, Huỳnh Tấn Đ có 01 tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là tái phạm theo điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa các bị cáo Phạm Khắc P, Huỳnh Tấn Đ, Trần Hữu T, Nguyễn Ngọc T, Bùi Xuân T, Trần Tấn Đ, Nguyễn Văn T thành khẩn khai báo nhận tội, ăn năn hối cải; đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015. Các bị cáo Trần Hữu T, Nguyễn Ngọc T, Bùi Xuân T, Trần Tấn Đ, Nguyễn Văn T phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

[5] Xét tính chất, vai trò phạm tội của từng bị cáo:

Trong vụ án này có nhiều bị cáo tham gia thực hiện hành vi phạm tội, nhưng khi thực hiện hành vi phạm tội là tự phát, không có sự bàn bạc, phân công công việc cụ thể từ trước, nên vụ án chỉ mang tính chất đồng phạm giản đơn.

[6] Từ phân tích đánh giá về tính chất mức độ hành vi phạm tội và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo. Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết phải lên một mức án thật nghiêm khắc, tương xứng với hành vi phạm tội của từng bị cáo để các bị cáo có đủ thời gian cải tạo, giáo dục trở thành người công dân tốt, có ích cho xã hội; đồng thời có tính răn đe, phòng ngừa chung cho những kẻ có hành vi tương tự.

[7] Đối với bị cáo Phạm Khắc P Ngày 27/6/2019 bị Toà án nhân dân

huyện Phù Mỹ tuyên phạt 12 (mười hai) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24 (hai mươi bốn) tháng về tội buôn bán hàng cấm theo Bản án hình sự sơ thẩm số 16/2019/HS-ST ngày 27/6/2019 của Toà án nhân dân huyện Phù Mỹ. Trong thời gian thử thách án treo bị cáo thực hiện hành vi phạm tội mới. Do đó, buộc bị cáo phải chấp hành 12 tháng tù của bản án hình sự sơ thẩm số 16/2019/HS-ST ngày 27/6/2019 của Toà án nhân dân huyện Phù Mỹ theo khoản 5 Điều 65 Bộ luật hình sự.

Do đó, bị cáo Phạm Khác P phải chịu tổng hợp hình phạt của 02 bản án theo quy định tại các Điều 55, 56 Bộ luật hình sự.

[8] Đối với các bị cáo Trần Hữu T, Nguyễn Ngọc T, Bùi Xuân T, Trần Tấn Đ, Nguyễn Văn T có nghề nhiệp ổn định; có nơi cư trú rõ ràng nên chưa cần thiết phải cách ly các bị cáo ra ngoài xã hội để cảo tạo mà áp dụng các hình phạt nhẹ hơn để giáo dục các bị cáo là phù hợp.

[9] Về hình phạt bổ sung: Ngoài hình phạt chính cần áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo Phạm Khắc P, Huỳnh Tấn Đ, Trần Hữu T theo quy định tại khoản 3 Điều 321 Bộ luật hình sự.

[10] Về xử lý vật chứng và các biện pháp tư pháp khác:

01 (một) tấm bạc nilon nhựa hình chữ nhật có kích thước (0,67 x 1,06)m, có in các hình quả bầu - con cua - con tôm - con cá - con gà - con nai; 03 hột giấy hình lập phương trên mỗi mặt có in hình lần lượt "bầu cua tôm cá gà nai"; 01 đĩa nhôm có đường kính 21,5cm, 01 tô nhôm có đường kính 18cm. Đây là phương tiện mà các bị cáo dùng để đánh bạc, không có giá trị, nên tịch thu tiêu huỷ theo điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015;

Đối với số tiền 150.000 đồng tiền thu trên chiếu bạc và 27.455.000 đồng tiền thu giữ trên người các con bạc sử dụng đánh bạc. Đây là công cụ, phương tiện dùng để phạm tội, nên tịch thu sung vào ngân sách nhà nước theo điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015.

[11] Về đề nghị của Kiểm sát viên đối với vụ án: Về tội danh; điều luật áp dụng; các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo đều phù hợp với nhận định trên, nên được chấp nhận.

[14] Về án phí hình sự sơ thẩm: Các bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố các bị cáo Phạm Khắc P, Huỳnh Tấn Đ, Trần Hữu T, Nguyễn Ngọc T, Bùi Xuân T, Trần Tấn Đ, Nguyễn Văn T phạm tội "Đánh bạc".

1. Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; khoản 5 Điều 65; Điều 56 Bộ luật Hình sự năm 2015; xử phạt Phạm Khắc P 06 (sáu) tháng tù. Tổng hợp hình phạt 12 (tháng) nhưng cho hưởng án treo của bản án hình sự sơ thẩm số 16/2019/HS-ST ngày 27/6/2019 của Toà án nhân dân huyện Phù Mỹ. Buộc bị cáo Phạm Khắc P phải chấp hành hình phạt chung của 02 bản án là 18 (mười tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án, được trừ thời gian tạm giam trước từ ngày 07/01/2021 đến ngày 02/02/2021.

2. Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015; xử phạt Huỳnh Tấn Đ 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án, được trừ thời gian tạm giam trước từ ngày 07/01/2021 đến ngày 02/02/2021.

3. Căn cứ khoản 1 Điều 321; các điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015; xử phạt Trần Hữu T 06 (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 12 (mười hai) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 24/3/2021).

Giao bị cáo Trần Hữu T về cho chính quyền địa phương nơi cư trú là UBND xã Mỹ Thắng, huyện Phù Mỹ, tỉnh Bình Định giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo Trần Hữu T vắng mặt tại nơi cư trú, thay đổi nơi cư trú hoặc nơi làm việc thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu bị cáo Trần Hữu T cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo Trần Hữu T phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

4. Căn cứ khoản 1 Điều 321; các điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 35 Bộ luật Hình sự năm 2015; xử phạt Nguyễn Ngọc T 20.000.000 đồng (hai mươi triệu đồng). Buộc bị cáo Nguyễn Ngọc T phải nộp phạt một lần sau khi bản án có hiệu lực pháp luật để sung vào ngân sách nhà nước.

5. Căn cứ khoản 1 Điều 321; các điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 35 Bộ luật Hình sự năm 2015; xử phạt Bùi Xuân T 20.000.000 đồng (hai mươi triệu đồng). Buộc bị cáo Bùi Xuân T phải nộp phạt một lần sau khi bản án có hiệu lực pháp luật để sung vào ngân sách nhà nước.

6. Căn cứ khoản 1 Điều 321; các điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 35 Bộ luật Hình sự năm 2015; xử phạt Trần Tấn Đ 20.000.000 đồng (hai mươi triệu đồng). Buộc bị cáo Trần Tấn Đ phải nộp phạt một lần sau khi bản án có hiệu lực pháp luật để sung vào ngân sách nhà nước.

7. Căn cứ khoản 1 Điều 321; các điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 35 Bộ luật Hình sự năm 2015; xử phạt Nguyễn Văn T 20.000.000 đồng (hai mươi triệu đồng). Buộc bị cáo Nguyễn Văn T phải nộp phạt một lần sau khi bản án có hiệu lực pháp luật để sung vào ngân sách nhà nước.

8. Về hình phạt bổ sung: Căn cứ khoản 3 Điều 321; khoản 2, 3 Điều 35 Bộ luật Hình sự năm 2015.

- Xử phạt bị cáo Phạm Khắc P 10.000.000 đồng (mười triệu đồng). Buộc bị cáo Phạm Khắc P phải nộp phạt một lần sau khi bản án có hiệu lực pháp luật để sung vào ngân sách nhà nước.

- Xử phạt bị cáo Huỳnh Tấn Đ 10.000.000 đồng (mười triệu đồng). Buộc bị cáo Huỳnh Tấn Đ phải nộp phạt một lần sau khi bản án có hiệu lực pháp luật để sung vào ngân sách nhà nước.

- Xử phạt bị cáo Trần Hữu T 10.000.000 đồng (mười triệu đồng). Buộc bị cáo Trần Hữu T phải nộp phạt một lần sau khi bản án có hiệu lực pháp luật để sung vào ngân sách nhà nước.

9. Về xử lý vật chứng và các biện pháp tư pháp khác: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015; điểm a, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015.

- Tịch thu tiêu huỷ: 01 (một) tấm bạc nilon nhựa hình chữ nhật có kích thước (0,67 x 1,06)m, có in các hình quả bầu - con cua - con tôm - con cá - con gà - con nai; 03 hột giấy hình lập phương trên mỗi mặt có in hình lần lượt "bầu cua tôm cá gà nai"; 01 đĩa nhôm có đường kính 21,5cm, 01 tô nhôm có đường kính 18cm.

- Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước: Số tiền 27.605.000 đồng tiền.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 22-02-2021, giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Phù Mỹ với Chi cục thi hành án dân sự huyện Phù Mỹ, tỉnh Bình Định).

10. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc các bị cáo Phạm Khắc P, Huỳnh Tấn Đ, Trần Hữu T, Nguyễn Ngọc T, Bùi Xuân T, Trần Tấn Đ, Nguyễn Văn T; mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng *(Hai trăm nghìn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm.

12. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331 và Điều 333 Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015. Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- VKSND H. Phù Mỹ
- Công an H.Phù Mỹ
- Các bị cáo
- THADS H.Phù Mỹ
- Lưu VP- HSVA

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Quốc Truyền